

DANH SÁCH TẠM THỜI LỚP 10A1 NĂM HỌC 2024-2025**GVCN: NGUYỄN THỊ PHA PHẪNG**

Môn tự chọn gồm: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học

Chuyên đề học tập gồm: Toán, Vật lí, Hóa học

TT	Họ tên thí sinh	Nữ	DT	Ngày sinh	Trường học lớp 9
1	Từ Vương Anh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
2	Trần Trâm Anh	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
3	Châu Bảo Châu	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
4	Trần Ngọc Châu	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
5	Mỹ Việt Chung	Nữ	Khmer		THCS Tam Phú
6	Danh Hồng Hải	Nam	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
7	Hà Minh Hào	Nam	Kinh		THCS Minh Hòa
8	Trương Trần Minh Hiền	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
9	Mỹ Việt Hoa	Nữ	Khmer		THCS Tam Phú
10	Nguyễn Thị Phụng Hồng	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
11	Lâm Nhật Huy	Nam	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
12	Võ Ngọc Huyền	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
13	Đỗ Gia Hưng	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
14	Nguyễn Thị Quế Hương	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
15	Dương Hồ Gia Khang	Nam	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
16	Lê Chân Khang	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
17	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
18	Nguyễn Thị Tuyết Lan	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
19	Danh Lưu Phước Minh	Nam	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
20	Thiều Ngọc My	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
21	Nguyễn Hữu Nhân	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
22	Chung Yên Nhi	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
23	Danh Trần Phương Nhi	Nữ	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
24	Phạm Thị Huỳnh Như	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
25	Nguyễn Văn Nhật	Nam	Kinh		THCS Minh Hòa
26	Ngô Thanh Phú	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
27	Nguyễn Trọng Phúc	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
28	Trần Thanh Phương	Nữ	Hoa		THCS Minh Hòa
29	Trần Mỹ Quyên	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
30	Lê Thị Thu Sương	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
31	Biện Huỳnh Gia Tài	Nam	Hoa		THCS&THPT Long Thạnh
32	Lương Thái Tiến	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
33	Dương Ngọc Trung Tín	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
34	Ngô Kim Tuyên	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
35	Trần Thanh Tuyên	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
36	Chương Gia Thảo	Nữ	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
37	Nguyễn Thuận Thiên	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
38	Ngô Nguyễn Quốc Thịnh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
39	Danh Tống Anh Thư	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
40	Phạm Võ Thùy Trâm	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
41	Lâm Tú Trân	Nữ	Hoa		THCS&THPT Long Thạnh
42	Nguyễn Dư Thảo Vy	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
43	Thái Nguyễn Thúy Vy	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
44	Trần Ngọc Như Ý	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
45	Nguyễn Trần Kim Yến	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh

DANH SÁCH TẠM THỜI LỚP 10A2 NĂM HỌC 2024-2025**GVCN: DANH THÀNH**

Môn tự chọn gồm: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (Thiết kế và Công nghệ)

Chuyên đề học tập gồm: Toán, Vật lí, Hóa học

TT	Họ tên thí sinh	Nữ	DT	Ngày sinh	Trường học lớp 9
1	Bùi Thị Mỹ Anh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
2	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
3	Trần Ngọc Gia Bảo	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
4	Từ Thanh Bình	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
5	Trần Nguyễn Bảo Duy	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
6	Nguyễn Hữu Đức	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
7	Lê Quốc Hà	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
8	Lưu Đăng Quốc Hào	Nam	Hoa		TH&THCS Long Thạnh
9	Nguyễn Đức Hậu	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
10	La Trung Hiền	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
11	Nguyễn Thái Hòa	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
12	Trần Khánh Hòa	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
13	Từ Thị Như Huỳnh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
14	Đinh Võ An Hy	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
15	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
16	Nguyễn Quốc Minh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
17	Võ Ngọc Hà My	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
18	Võ Ngọc Tâm Nghi	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
19	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
20	Tôn Bảo Ngọc	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
21	Tôn Yến Ngọc	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
22	Võ Trí Nhân	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
23	Nguyễn Ngọc Nhiên	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
24	Thị Kim Nhỏ	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
25	Phan Hoàng Nhựt	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
26	Trần Minh Phát	Nam	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
27	Trần Thanh Phú	Nam	Hoa		THCS Minh Hòa
28	Huỳnh Văn Vũ Phúc	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
29	Phạm Kim Tiên	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
30	Nguyễn Văn Tin	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
31	Lưu Lâm Trọng Tính	Nam	Kinh		THCS Minh Hòa
32	Danh Thị Thanh Thúy	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
33	Dương Thị Cát Thu	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
34	Đào Ngọc Anh Thu	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
35	Thị Ngọc Trâm	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
36	Huỳnh Ngọc Trân	Nữ	Kinh		THCS Minh Hòa
37	Danh Thị Thanh Trúc	Nữ	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
38	Đào Gia Vĩ	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
39	Đỗ Quốc Vinh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
40	Bùi Tường Vy	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
41	Trần Huỳnh Thảo Vy	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
42	Trần Phú Vỹ	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
43	Danh Thị Mỹ Xuyên	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
44	Trần Thị Như Ý	Nữ	Kinh		THCS Xã Định Hòa
45	Hoàng Gia Yên	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
46	Lâm Phi Yên	Nữ	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh

DANH SÁCH TẠM THỜI LỚP 10A3 NĂM HỌC 2024-2025**GVCN: HỒ VŨ MINH**

Môn tự chọn gồm: Hóa học, Sinh học, Địa lí, Công nghệ (Thiết kế và Công nghệ)

Chuyên đề học tập gồm: Toán, Hóa học, Sinh học

TT	Họ tên thí sinh	Nữ	DT	Ngày sinh	Trường học lớp 9
1	Đoàn Khả Ái	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
2	Nguyễn Thị Ngọc Ái	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
3	Lê Ngọc Anh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
4	Nguyễn Phan Đông Anh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
5	Phan Ngọc Phương Anh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
6	Thái Mỹ Anh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
7	Trần Thị Thúy Anh	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
8	Võ Trần Khánh Bằng	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
9	Danh Thanh Bình	Nam	Khmer		THCS Xã Định Hòa
10	Võ Văn Đại	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
11	Nguyễn Trường Đâu	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
12	Lê Anh Hào	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
13	Nguyễn Minh Huy	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
14	Đinh Duy Hưng	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
15	Tô Đạt Hưng	Nam	Hoa		THCS Minh Hòa
16	Danh Phan Anh Kiệt	Nam	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
17	Danh Thị Hồng Khánh	Nữ	Khmer		THCS Xã Định Hòa
18	Lương Minh Khuê	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
19	Hình Thanh Mai	Nữ	Hoa		TH&THCS Long Thạnh
20	Lâm Thảo My	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
21	Nguyễn Mai Diễm My	Nữ	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
22	Thạch Thảo My	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
23	Đào Thị Ngọc Ngân	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
24	Đặng Kim Ngân	Nữ	Kinh		THCS Minh Hòa
25	Nguyễn Lê Kim Ngân	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
26	Phạm Thảo Nhi	Nữ	Kinh		THCS&THPT Thới Quản
27	Thị Ngọc Nhi	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
28	Nguyễn Văn Nhựt	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
29	Trần Thị Cẩm Tiên	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
30	Lê Cẩm Tú	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
31	Xâm Kim Tỷ	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
32	Lê Nguyễn Đạt Thành	Nam	Kinh		THCS&THPT Đông Thái
33	Danh Thị Phương Thảo	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
34	Trần Phương Thảo	Nữ	Hoa		TH&THCS Long Thạnh
35	Trần Lưu Phúc Thiện	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
36	Lê Anh Thư	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
37	Trần Minh Thư	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
38	Trần Lê Anh Thư	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
39	Thị Hồng Thương	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
40	Nguyễn Lưu Bích Trâm	Nữ	Kinh		THCS Minh Hòa
41	Huỳnh Lưu Bảo Vy	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
42	Trần Ngọc Khánh Vy	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
43	Dương Chí Vỹ	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
44	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
45	Danh Trần Kim Xuyên	Nữ	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
46	Cao Hải Yến	Nữ	Kinh		THCS&THPT Thới Quản

DANH SÁCH TẠM THỜI LỚP 10A4 NĂM HỌC 2024-2025**GVCN: TRẦN THỊ THIÊN THU**

Môn tự chọn gồm: Vật lí, Địa lí, GD KT&PL, Tin học

Chuyên đề học tập gồm: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí

TT	Họ tên thí sinh	Nữ	DT	Ngày sinh	Trường học lớp 9
1	Thị Tường An	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
2	Nguyễn Huỳnh Anh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
3	Ngô Thảo Chinh	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
4	Trương Khánh Duy	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
5	Danh Quốc Đạt	Nam	Khmer		PT DTNT THCS Giồng Riềng
6	Huỳnh Minh Đăng	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
7	Danh Thị Châu Đoan	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
8	Phan Hương Giang	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
9	Danh Trần Ngọc Hân	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
10	Nguyễn Gia Hân	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
11	Nguyễn Phạm Gia Hân	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
12	Danh Thị Huỳnh Hoa	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
13	Huỳnh Quốc Kiệt	Nam	Kinh		TH&THCS Huỳnh Tố
14	Nguyễn Hạp Kim	Nữ	Kinh		THCS Thạnh Hưng
15	Danh Hoàng Khả	Nam	Khmer		THCS Minh Hòa
16	Nguyễn Hữu Thiên Lạc	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
17	Bùi Duy Linh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
18	Huỳnh Đoàn Nhựt Linh	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
19	Trần Quốc Lĩnh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
20	Nguyễn Nhựt Long	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
21	Nguyễn Phước Lộc	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
22	Danh Thị Thảo Ly	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
23	Thị Cẩm Ly	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
24	Huỳnh Ngọc Quốc Minh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
25	Danh Thị Kiều My	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
26	Từ Diễm My	Nữ	Kinh		THCS Mai Thị Hồng Hạnh
27	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
28	Thị Hồng Ngọc	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
29	Danh Thị Tú Nhã	Nữ	Khmer		PT DTNT THCS Gò Quao
30	Lê Thị Xuân Nhi	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
31	Trần An Nhi	Nữ	Kinh		TH&THCS Huỳnh Tố
32	Võ Thị Yên Nhi	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
33	Hồng Yên Như	Nữ	Hoa		THCS Minh Hòa
34	Lê Yên Như	Nữ	Kinh		THCS Thạnh Hưng
35	Lâm Nguyễn Thành Phát	Nam	Kinh		THCS Minh Hòa
36	Nguyễn Từ Kim Phụng	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
37	Huỳnh Nhựt Quốc	Nam	Kinh		TH&THCS Huỳnh Tố
38	Phạm Như Quỳnh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
39	Danh Thị Kim Tiên	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
40	Lê Út Tuấn	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
41	Nguyễn Hương Thùy	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
42	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	Kinh		THCS Mai Thị Hồng Hạnh
43	Danh Thị Thủy Trúc	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
44	Nguyễn Đăng Vinh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
45	Nguyễn Ái Vy	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
46	Nguyễn Như Ý	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh

DANH SÁCH TẠM THỜI LỚP 10A5 NĂM HỌC 2024-2025**GVCN: NGUYỄN THỊ THANH THỦY**

Môn tự chọn gồm: Hóa học, Địa lí, GD KT&PL, Tin học

Chuyên đề học tập gồm: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí

TT	Họ tên thí sinh	Nữ	DT	Ngày sinh	Trường học lớp 9
1	Phạm Thị Trang Anh	Nữ	Kinh		THCS Minh Hòa
2	Phạm Huỳnh Anh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
3	Trần Trâm Anh	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
4	Đào Võ Thái Bình	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
5	Nguyễn Lý Chân	Nữ	Kinh		THCS Thạnh Hòa
6	Danh Du	Nam	Khmer		PT DTNT THCS Giồng Riềng
7	Đào Khánh Duy	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
8	Võ Minh Đại	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
9	Lê Hải Đăng	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
10	Lâm Ngọc Hân	Nữ	Kinh		THCS Minh Hòa
11	Dương Thanh Hoàng	Nam	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
12	Phạm Cao Huy	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
13	Trần Mỹ Kim	Nữ	Hoa		THCS&THPT Long Thạnh
14	Nguyễn Ric Ky	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
15	Trương Tuấn Khang	Nam	Kinh		THCS Mai Thị Hồng Hạnh
16	Huỳnh Đăng Khoa	Nam	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
17	Trần Đăng Khoa	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
18	Kim Đăng Khôi	Nam	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
19	Trần Văn Lắm	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
20	Kim Thị Chúc Linh	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
21	Đoàn Huỳnh Xuân Lĩnh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
22	Lê Nhựt Minh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
23	Nguyễn Ngọc Thu Ngân	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
24	Lâm Minh Nghị	Nam	Khmer		THCS&THPT Long Thạnh
25	Danh Trọng Nhã	Nam	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
26	Danh Thị Mỹ Nhân	Nữ	Khmer		THCS Xã Định Hòa
27	Nguyễn Khắc Nhu	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
28	Nguyễn Ngọc Như	Nữ	Kinh		THCS Xã Định Hòa
29	Danh Nhựt Phú	Nam	Khmer		PT DTNT THCS Giồng Riềng
30	Trần Thị Kiều Phương	Nữ	Kinh		THCS Vĩnh Phú
31	Trương Mỹ Phương	Nữ	Kinh		THCS Xã Định Hòa
32	Ngô Ngọc Quyên	Nữ	Khmer		THCS Xã Định Hòa
33	Phạm Thị Như Quỳnh	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
34	Nguyễn Hoàng Tâm	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
35	Danh Gia Tự	Nam	Khmer		PT DTNT THCS Gò Quao
36	Danh Minh Tường	Nam	Khmer		THCS Minh Hòa
37	Nguyễn Duy Tường	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
38	Nguyễn Hữu Thịnh	Nam	Kinh		THCS Mai Thị Hồng Hạnh
39	Trần Huỳnh Thới	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
40	Phạm Minh Thư	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
41	Đặng Trí Thức	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
42	Danh Thị Ngọc Trân	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
43	Danh Gia Vĩ	Nam	Khmer		PT DTNT THCS Gò Quao
44	Trần Huỳnh Quốc Vũ	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
45	Trương Tường Vy	Nữ	Khmer		THCS Minh Hòa
46	Mai Nhã Yên	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh

DANH SÁCH TẠM THỜI LỚP 10A6 NĂM HỌC 2024-2025**GVCN: NGUYỄN TUẤN THÀNH**

Môn tự chọn gồm: Âm nhạc, Địa lí, GD KT&PL, Tin học

Chuyên đề học tập gồm: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí

TT	Họ tên thí sinh	Nữ	DT	Ngày sinh	Trường học lớp 9
1	Võ Nhật Anh	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
2	Dư Quốc Bảo	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
3	Nguyễn Ngô Gia Bảo	Nam	Kinh		THCS Mai Thị Hồng Hạnh
4	Võ Văn Bình	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
5	Nguyễn Lê Mạnh Cường	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
6	Trần Thị Kim Doanh	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
7	Thị Mỹ Duyên	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
8	Danh Thành Đạt	Nam	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
9	Trần Thị Ngân Đình	Nữ	Kinh		TH&THCS Ngọc Chúc
10	Lê Phạm Gia Huy	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
11	Kha Hy	Nam	Hoa		THCS&THPT Long Thạnh
12	Nguyễn Hoàng Khang	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
13	Thị Ngọc Linh	Nữ	Khmer		PT DTNT THCS Giồng Riềng
14	Trương Thị Thảo My	Nữ	Khmer		PT DTNT THCS Giồng Riềng
15	Lê Ngọc Mỹ	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
16	Thị Bé Nga	Nữ	Khmer		PT DTNT THCS Giồng Riềng
17	Nguyễn Minh Nghị	Nam	Kinh		TH&THCS Ngọc Chúc
18	Trần Lê Kim Nghị	Nữ	Kinh		TH&THCS Huỳnh Tố
19	Lê Văn Ngoan	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
20	Danh Thị Hồng Ngọc	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
21	Lưu Bích Ngọc	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
22	Nguyễn Quốc Nhật	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
23	Danh Thị Thảo Như	Nữ	Khmer		PT DTNT THCS Gò Quao
24	Trương Thành Phát	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
25	Huỳnh Hoàng Phong	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
26	Danh Phước Tính	Nam	Khmer		PT DTNT THCS Gò Quao
27	Trần Thiện Toán	Nam	Kinh		TH&THCS Gành Dầu
28	Đoàn Thị Kim Tuyền	Nữ	Kinh		THCS Mai Thị Hồng Hạnh
29	Võ Thị Ngọc Thanh	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
30	Lưu Ngô Chí Thiện	Nam	Hoa		TH&THCS Long Thạnh
31	Kim Ngọc Thọ	Nam	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
32	Nguyễn Cao Thống	Nam	Kinh		THCS Mai Thị Hồng Hạnh
33	Trương Minh Thuận	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
34	Đỗ Thanh Thùy	Nữ	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
35	Lê Anh Thư	Nữ	Kinh		THCS Xã Định Hòa
36	Thị Anh Thư	Nữ	Khmer		PT DTNT THCS Giồng Riềng
37	Trần Thị Thùy Trang	Nữ	Khmer		PT DTNT THCS Gò Quao
38	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	Nữ	Khmer		THCS Xã Định Hòa
39	Trần Phi Trường	Nam	Kinh		THCS Minh Hòa
40	Nguyễn Trí Vĩ	Nam	Kinh		TH & THCS Thạnh Bình
41	Nguyễn Văn Vui	Nam	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
42	Danh Ngô Tường Vy	Nữ	Khmer		TH&THCS Long Thạnh
43	Võ Thị Tường Vy	Nữ	Kinh		THCS&THPT Long Thạnh
44	Huỳnh Chí Vỹ	Nam	Kinh		TH&THCS Long Thạnh
45	Danh Thị Chúc Xuân	Nữ	Khmer		PT DTNT THCS Giồng Riềng